

**Chính sách Dân tộc**  
**&**  
**THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH DÂN TỘC**

**THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH GIẢM NGHÈO  
GIAI ĐOẠN 2006 - 2011 VÙNG ĐỒNG BÀO  
DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI TỈNH GIA LAI\***

Gia Lai là một tỉnh miền núi, vùng cao ở phía Bắc Tây Nguyên với diện tích tự nhiên là 15.536,92km<sup>2</sup>, gồm 17 đơn vị hành chính. Toàn tỉnh có 1.302.680 người, trong đó đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) là 573.960 người, chiếm khoảng 44,06% dân số của tỉnh. Trong thời gian qua, tỉnh Gia Lai nhận được sự quan tâm của Nhà nước để xóa đói giảm nghèo, thông qua một loạt chương trình, dự án được thực hiện tại địa phương.

**1. Các chương trình, chính sách được thực hiện**

- *Chương trình định canh định cư:* Tổng mức đầu tư 218.352 triệu đồng. Trong 4 năm 2008-2011, phục vụ 4 dự án định canh định cư (ĐCĐC) cho 418 hộ của 4 huyện Chư Sê, K'Bang, Mang Yang và Krông Pa và 664 hộ ở 28 điểm ĐCĐC xen ghép của các huyện: Kông Chro, Krông Pa, Phú Thiện, Ia Pa, K'bang.

- *Chương trình bố trí dân cư:* Trong 3 năm 2009-2011, thực hiện sắp xếp ổn định lại dân cư cho 2.530 hộ, chủ yếu đầu tư cơ sở hạ tầng (CSHT), giải phóng mặt

bằng, hỗ trợ làm nhà, di chuyển, hỗ trợ phát triển sản xuất với số vốn 69,37 tỷ đồng.

- *Chương trình 135:* Trong giai đoạn 2006-2010 đã hỗ trợ phát triển sản xuất, xây dựng cơ sở hạ tầng, đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cán bộ xã, thôn và cộng đồng, hỗ trợ các dịch vụ cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân, trợ giúp pháp lý, duy tu bảo dưỡng công trình sau đầu tư với mức đầu tư đạt 614,343 tỷ đồng.

- *Xây dựng Trung tâm cụm xã (TTCX):* 1 TTCX được xây dựng với tổng mức đầu tư 70,87 tỷ đồng. Năm 2010 tạm ứng 23 tỷ đồng đầu tư cho 11 TTCX.

- *Chính sách đất đai, nhà ở, nước sinh hoạt:* Dành trên 200 tỷ đồng hỗ trợ giải quyết 960,03ha đất sản xuất cho 1.737 hộ, giải quyết bằng chăn nuôi (thay cho đất) cho 921 hộ; 31,39ha đất ở cho 650 hộ; hỗ trợ 19.368 hộ làm nhà ở; nước sinh hoạt cho 24.950 hộ; hỗ trợ trực tiếp 2.837 hộ. Năm 2011 bố trí 12,521 tỷ đồng, hỗ trợ đất sản xuất, nước sinh hoạt cho 2.794 hộ, xây dựng 22 công trình cấp nước và hỗ trợ 69ha đất sản xuất cho 233 hộ thiếu đất sản xuất.

- *Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo:* Trong 3 năm 2009-2011 đã hỗ trợ 88,957 tỷ đồng cho 10.661 hộ.

- *Chính sách trợ cước, trợ giá và các mặt hàng cấp không thu tiền:* Trong giai đoạn 2006-2010, đã triển khai các mặt hàng chính sách cấp không thu tiền, hàng trợ giá, trợ cước vận chuyển với tổng kinh phí 187,59 tỷ đồng cho 51.320 hộ. Năm 2011 bố trí 55,467 tỷ đồng hỗ trợ muối Iốt, dầu hỏa thấp sáng, giấy vở học sinh, giống cây trồng, phân bón và cấp bò giống.

\* Nguồn: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai (2012), Báo cáo "Tình hình thực hiện chính sách giảm nghèo trong đồng bào dân tộc thiểu số 5 năm 2006-2010 và năm 2011 trên địa bàn tỉnh Gia Lai".

- Chính sách hỗ trợ trực tiếp cho người dân thuộc hộ nghèo ở vùng ĐBKK: Trong 2 năm 2010 - 2011, đã hỗ trợ 39,633 tỷ đồng cho 544.876 khẩu: 37,5 tấn giống lúa lai, 167 tấn giống bắp lai và bò sinh sản.

Ngoài ra, tỉnh còn thực hiện nhiều chính sách liên quan đến xóa đói giảm nghèo khác, như: Chính sách cho vay tín dụng ưu đãi; Hướng dẫn cách làm ăn cho người nghèo, khuyến nông, lâm, ngư; Đào tạo nghề, giải quyết việc làm; Khuyến khích ưu đãi trong giáo dục đào tạo cho người DTTS; Khuyến khích, ưu đãi các đơn vị sử dụng lao động là đồng bào DTTS; Hỗ trợ người nghèo về y tế; Trợ giúp pháp lý cho người nghèo; Nâng cao năng lực giảm nghèo; Giao, khoán rừng cho hộ nghèo đồng bào DTTS; Thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

## 2. Kết quả giảm nghèo

Với sự kết hợp nhiều chương trình giảm nghèo tại địa phương, cơ cấu kinh tế của tỉnh Gia Lai đã có những chuyển dịch đúng hướng. Trong giai đoạn 2005-2010, tốc độ tăng trưởng GDP bình quân đạt 13,6%/năm. Đến năm 2010, quy mô nền kinh tế gấp 3,24 lần so với năm 2005; GDP bình quân đầu người đạt 14,54 triệu đồng, gấp 2,82 lần so với năm 2005. Riêng năm 2011 GDP bình quân đầu người đạt 19,5 triệu đồng/năm (tăng 28,27% so với năm 2008). Cơ cấu kinh tế tiếp tục có sự chuyển dịch theo hướng tích cực, nông - lâm - thủy sản chiếm 40,11%; công nghiệp - xây dựng - 32,42% và dịch vụ - 27,47%.

Tình hình đói nghèo cũng được cải thiện: tỷ lệ nghèo giảm từ 29,82% (năm 2005) xuống còn 10,82 (2010). Tuy nhiên, theo tiêu chí mới, hộ nghèo của năm 2010 chiếm tỷ lệ 27,56%, nhưng lại giảm ngay năm sau và chỉ còn 23,75%.

Tình hình xã hội cũng có nhiều phát triển. Cụ thể là: 99,5% xã, phường, thị trấn phổ cập trung học cơ sở; 24% trẻ em 5 tuổi suy dinh dưỡng; 98% hộ được nghe đài tiếng nói Việt Nam và 92% hộ được xem truyền hình Việt Nam; 82% hộ nông thôn sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh và 59% hộ có công trình vệ sinh hợp vệ sinh. Cơ sở hạ tầng được tăng cường đáng kể, đến năm 2011 có 100% xã có đường ô tô đến trung tâm xã, 100% xã có trạm y tế, 100% xã có lưới điện quốc gia, trên 85% làng có điện.

Như vậy, cùng với sự hỗ trợ của Nhà nước và tinh thần tự lực tự cường của đồng bào các DTTS trong tỉnh, kinh tế vùng DTTS có nhiều chuyển biến tốt, tình hình an ninh chính trị, an ninh nông thôn, hoạt động tôn giáo tiếp tục ổn định, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững an ninh - quốc phòng của tỉnh nói riêng và cả nước nói chung. Tuy nhiên, bên cạnh đó, vẫn còn một số tồn tại và khó khăn cần được khắc phục, như: chất lượng một số công trình thấp; kinh tế vẫn chậm phát triển; kết cấu hạ tầng còn thiếu thốn; chất lượng y tế, giáo dục còn thấp; tỷ lệ hộ nghèo còn cao, chênh lệch mức sống ngày càng cao; tình hình an ninh chính trị còn tiềm ẩn phức tạp...

**Hạnh Phúc**